TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST

Ngày: 01/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Minh Long

Thẩm phán: Bà Dương Thị Hồng Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Dũng

Bà Đặng Thị Liễu

Ông Huỳnh Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Na – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Phương Đông- Kiểm sát viên.

Ngày 1 tháng 7 năm 2023 tại Trường THCS Nguyễn Huệ, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Phú C (Tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh ngày 15/7/1991 tại Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã T, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi tạm trú: số 08 T 2, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Quang T (sinh năm 1958) và bà Nguyễn Thị S (sinh năm 1963); Gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; Có vợ Ngô Thị H (sinh năm 1996) và 01 con, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2023, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Lê Phú C:* Ông Lê Hữu P- Luật sư Công ty luật TNHH MTV P và cộng sự, thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: 97 G, phường Q, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

** Bị hại:*

1. Ngân hàng T Việt Nam; Địa chỉ: 108 Đ, phường N, quận K, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B, sinh năm 1974; Trú tại: 395 Q, phường Đ, quận G, thành phố Hà Nội;

Ông B ủy quyền cho: Ông Đào Xuân T (Giám đốc ngân hàng T- Chi nhánh Đà Nẵng); Bà Bùi Thị Bích L (Phó Giám đốc ngân hàng T- Chi nhánh Đà Nẵng); Bà Lê Thị Thanh H (Trưởng phòng tổng hợp ngân hàng T- Chi nhánh Đà Nẵng); Ông Nguyễn Đức K (Trưởng phòng giao dịch Đ, ngân hàng T- Chi nhánh Đà Nẵng) tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 483/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT1 ngày 27/4/2023. Bà Bùi Thị Bích L có mặt.

2. Ông Nguyễn Sơn L, sinh năm 1992; Trú tại: K623/7 C, tổ 5, phường P, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1987; Nơi đăng ký HKTT: P, L, Đ, tỉnh Quảng Bình; Tạm trú: số 08 T 2, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980; Nơi đăng ký HKTT: Xóm 1, xã S, huyện L, tỉnh Nghệ An; Tạm trú: số 01 T 6, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Đặng Thị Thanh H, sinh năm 1979; Trú tại: 07 P, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; Trú tại: K94/11 L, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

3. Bà Nguyễn Trần Huỳnh G, sinh năm 1990; Trú tại: 36 T 8, phường P, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

4. Bà Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1994; Trú tại: 110 T, phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

5. Ông Nguyễn Hữu S, sinh năm 1968; Trú tại: Tổ 3, thôn M, xã P, huyện V, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

** Người chứng kiến:*

1. Ông Cao Thanh S, sinh năm 1973; Trú tại: số 01 Đ, phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Ông Trần Tấn L, sinh năm 1981; Trú tại: số 01 Đ, phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhằm chứng minh năng lực tài chính để được đi xuất khẩu lao động tại New Zealand, Lê Phú C nảy sinh ý định cướp tài sản tại Ngân hàng. Ngày 18/4/2023, Lê Phú C đến phòng giao dịch Đ – Ngân hàng T – chi nhánh Đà Nẵng, địa chỉ số 01 Đ, phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng để thăm dò thì thấy Ngân hàng này ít người qua lại, nhân viên tại đây đa số là nữ nên C quyết định cướp Ngân hàng này.

Sáng ngày 20/4/2023, tại phòng trọ số 08 T 2, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng; C chuẩn bị 01 khẩu súng nhựa màu đen, 01 cây roi điện, 01 con dao, 01 túi vải màu xanh tím, 01 đôi dép nhựa màu nâu, 01 biển kiểm soát xe mô tô biển số 43F1 – 428.53 làm bằng giấy A4. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Phú C bỏ tất cả các công cụ đã chuẩn bị vào 01 túi xách màu đỏ rồi bỏ vào cốp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Grande biển kiểm soát 37D1 – 902.43. C điều khiển xe đi từ phòng trọ đến vòng xuyến đường 3 tháng 2 –Đ - P thuộc phường T, quận C thì dừng xe lấy biển số 43F1 – 428.53 dán đè lên biển kiểm soát xe mô tô, lấy chiếc túi màu đỏ đựng các công cụ ra treo trên xe và điều khiển xe đến gần trụ ATM trước Ngân hàng.

Đến 11 giờ 15 phút cùng ngày, thấy phía trước Ngân hàng vắng người, C đi vào bên trong Ngân hàng rồi bấm nút cửa cuốn xuống để tránh bên ngoài phát hiện. Lúc này trong Ngân hàng có 06 người đang làm việc gồm: chị Đặng Thị Thanh H – Phó trưởng phòng giao dịch; chị Nguyễn Trần Huỳnh G, anh Nguyễn Sơn L, chị Nguyễn Thị H, chị Phạm Thị Ngọc H là nhân viên Ngân hàng và anh Nguyễn Hữu S là nhân viên bảo vệ. C cầm súng nhựa, bấm nút bật roi điện và hô "cướp đây, cướp đây", C đi vào phía sau quầy giao dịch thì gặp anh Nguyễn Hữu S từ nhà vệ sinh đi ra, C ép anh S vào tường và uy hiếp yêu cầu tất cả nhân viên phải quay mặt vào tường. C đến quầy kế toán và đưa 01 túi bằng vải màu xanh tím than cho chị Nguyễn Thị H yêu cầu chị H lấy tiền bỏ vào trong túi. Anh Nguyễn Sơn L định lấy điện thoại gọi điện thì C phát hiện nên lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 của anh S. Vì hoảng sợ nên chị H làm theo yêu cầu của C, lấy số tiền 660.000.000 đồng bỏ vào túi đưa cho C. Sau khi lấy được tiền C bỏ chạy ra khỏi phòng giao dịch.

Để tránh sự truy tìm của cơ quan chức năng, C điều khiển xe đi qua bãi đất trống đường L và D, thuộc phường Đ, quận T vứt súng nhựa, roi điện, tháo biển số dán, cởi bỏ khẩu trang, áo khoác, quần Jean dài, đôi dép nhựa rồi điều khiển xe đến siêu thị Vincom Đà Nẵng xuống tầng hầm gửi xe và đón xe taxi đến sân bay Đà Nẵng. C đến sảnh sân bay nhưng không vào bên trong mà tiếp tục đón xe

ô tô grap về lại phòng trọ số 08 T 2, phường N, quận C. Tại đây, C lấy trong túi ra 02 xấp tiền mệnh giá 500.000 đồng và 200.000 đồng với tổng số tiền 70.000.000 đồng để tiêu xài. Số tiền còn lại C cất giấu trên trần la phông của phòng trọ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, C đi cắt tóc để thay đổi đặc điểm nhận dạng và đến Ngân hàng Vtrên đường S, quận C nộp số tiền 60.600.000 đồng vào tài khoản số 0041000307613 mang tên Nguyễn Thị L (sinh năm 1987, trú: xã L, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình), sau đó C có rút tiền trả tiền mua đồ cá nhân nên còn lại trong thẻ số tiền 57.642.000 đồng. Sau đó, C đi mua 01 điện thoại di dộng hiệu Redmi màu đen với số tiền 5.800.000 đồng. Số tiền còn lại C mua quần áo và tiêu xài cá nhân. Đến 21 giờ ngày 21/4/2023 thì Lê Phú C bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng bắt giữ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Phú C tại số 08 T 2, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng thu giữ:

- Số tiền 590.000.000 đồng cất giữ trên trần la phông phòng vệ sinh.

- 01 túi vải ba lô màu đen, bên trong có: 01 ví da màu đen; 01 thẻ căn cước công dân số 046091006218, 01 Chứng minh nhân dân số 191756698 mang tên Lê Phú C; 01 điện thoại di động hiệu Nokia N1280; 01 điện thoại di dộng hiệu Iphone 12; 01 đôi giầy da màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 quần vải ngắn màu bạc, có chữ "ABERTROMBIE FITCH"; 01 áo thun ngắn tay màu trắng, có chữ "ADIDAS"; 01 quần vải Kaki màu xám, có chữ "ZARA"; 01 quần đùi vải màu xám, có chữ "ADIDAS"; 01 quần vải Kaki màu kem, có chữ "FASHION"; 01 áo sơmi ngắn tay màu trắng, có chữ "SEVEN STAR"; 01 túi vải màu xanh tím than; 01 điện thoại di động Redmi màu đen.

Tang vật thu giữ:

- Thu giữ tại hiện trường số 01 Đ, phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng: 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 01 con dao dài 23cm, lưỡi bằng kim loại dài 11,5cm, 02 tờ giấy rút tiền của Ngân hàng S, 02 túi nilon màu đen.

- Thu giữ tại góc ngã tư đường L và D, phường Đ, quận T, thành phố Đà Nẵng: 01 khẩu súng màu đen dài 22cm, kèm theo một hộp tiếp đạn, bên trong không có đạn, bên phải và bên trái súng có các chữ: COLT Automatic Caliorcmd, COLTSPT.F.A.MFG.CO; 01 roi điện màu đen, hai bên thân có các nút trượt và nút bấm, phần trên thân hai bên có các số và chữ: 60000K VOLT 928 TYPE Direct – current ultrahigh voltage; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu xanh trắng, có chữ "VIỆT NHẬT BLUE"; 01 khẩu trang màu xanh trắng có chữ "KF94"; 01 quần Jean màu xanh trắng; 01 chai nước bằng nhựa loại 430ml có nhãn ghi "Đảnh Thạnh" bên trong còn nước; 01 đôi dép nhựa màu nâu; 01 chai nước loại 330ml, có nhãn ghi "number 1" bên trong còn nước; 01 áo khoác dài tay, màu xanh đen, có mũ trùm đầu; 01 quần lót vải màu trắng.

- Chị Nguyễn Thị L giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Grande màu xám, Biển kiểm soát 37D1 – 902.43. (Quá trình giải quyết vụ án, xác định xe của chị Nguyễn Thị L mua và nhờ chị ruột là Nguyễn Thị L đứng tên giùm, khi chị L đi xuất khẩu lao động có để lại xe trên cho C sử dụng, chị L và chị L không biết C sử dụng xe này vào việc phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe này cho chủ sở hữu).

- Chị Nguyễn Thị L giao nộp số tiền 57.642.000 đồng.

- Chị Đặng Thị Thanh H giao nộp 01 USB màu bạc được trích ra từ Camera phòng giao dịch Đ, ngân hàng V chi nhánh Đà Nẵng.

Tại Kết luận giám định số 842 ngày 08/5/2023 của Phân viện khoa học hình sự Bộ công an tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Khẩu súng là súng nén lò xo bắn đạn bi (bi viên), hiện tại khẩu súng còn sử dụng bắn được và thuộc đồ chơi nguy hiểm bị cấm (không phải vũ khí).

- Roi điện thuộc công cụ hổ trợ, hiện tại roi điện còn sử dụng được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 64 ngày 11/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh lá cây nhạt có giá trị là 13.352.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Bùi Thị Bích L, Phó giám đốc Ngân hàng V, chi nhánh Đà Nẵng là đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng V đã nhận lại số tiền 647.642.000 đồng, chị L yêu cầu buộc Lê Phú C phải bồi thường số tiền còn lại là 12.358.000 đồng. Anh Nguyễn Sơn L đã nhận lại điện thoại di động Iphone 12 màu xanh lá cây của mình và không có yêu cầu bồi thường gì.

Quá trình điều tra, truy tố Lê Phú C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản cáo trạng số 65/CT-VKSĐN-P2 ngày 22/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Phú C về tội "Cướp tài sản" theo điểm a khoản 4 Điều 168 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Lê Phú C thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với kết luận của bản cáo trạng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Phú C; đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ: Điểm a khoản 4 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 19 năm đến 20 năm tù về tội "Cướp tài sản". Về xử lý tang vật và trách nhiệm dân sự: Đề nghị giải quyết theo đúng quy định của pháp luật như đã nêu tại bản cáo trạng.

Quan điểm bào chữa của luật sư Lê Hữu Pc: Thống nhất về tội danh, điểm, khoản Điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, Luật sư đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết như: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự, đây là lần đầu bị cáo phạm tội; sau khi bị bắt thì bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo hiện có vợ và 01 con sinh năm 2020, cha mẹ già yếu, mẹ bị bệnh tim…Trên cơ sở đó, luật sư đề nghị áp dụng điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án nhẹ hơn mức án Viện kiểm sát đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Sau khi kiểm tra và đánh giá, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà; lời khai của người bị hại, người làm chứng; quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát; luận cứ bào chữa của Luật sư cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân và chứng minh năng lực tài chính để được đi xuất khẩu lao động; khoảng 11 giờ 15 phút ngày 20/4/2023 tại phòng giao dịch Đ – Ngân hàng T, chi nhánh Đà Nẵng có địa chỉ tại số 01 đường Đ, phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng; Lê Phú C đã có hành vi dùng súng nhựa và roi điện uy hiếp nhân viên Ngân hàng cướp số tiền 660.000.000 đồng và cướp của anh Nguyễn Sơn L (nhân viên Ngân hàng) 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 trị giá 13.652.000 đồng, rồi tẩu thoát; đến 21 giờ ngày 21/4/2023 Lê Phú C bị cơ quan chức năng truy xét, bắt giữ tại nhà trọ số 08 Đồng Trí 2, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc chiếm đoạt tài sản trên của bị cáo Lê Phú C là phạm tội "Cướp tài sản"; tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được là 673.652.000 đồng, nên hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 168 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 18 năm đến 20 năm tù hoặc tù chung thân, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và việc quyết định hình phạt, HĐXX nhận thấy:

Đây là vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thực hiện hành vi một cách táo bạo, liều lĩnh, manh động, có sự chuẩn bị kế hoạch từ trước, thực hiện tội phạm vào ban ngày ngay giữa trung tâm thành phố Đà Nẵng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây xôn xao dư luận quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm khắc, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gianđể cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Sau khi chiếm đoạt được tài sản, nhằm trốn tránh sự truy lùng, truy xét của cơ quan chức năng bị cáo đã điều khiển xe mô tô chạy qua bãi đất trống đường L và D, thuộc phường Đ, quận T vứt súng nhựa, roi điện, tháo biển số dán, cởi bỏ khẩu trang, áo khoác, quần Jean dài, đôi dép nhựa rồi điều khiển xe đến siêu thị V Đà Nẵng xuống tầng hầm gửi xe và đón xe taxi đến sân bay Đà Nẵng, đến sảnh sân bay nhưng không vào bên trong mà tiếp tục đón xe ô tô grap về lại phòng trọ, sau đó đi cắt tóc và mua quần áo mới nhằm thay đổi đặc điểm nhận dạng. Do vậy, cần phải áp dụng tình tiết "Có hành động xảo quyệt nhằm trốn tránh hoặc che giấu tội phạm" theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tuy nhiên, xét quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình truy tìm tang vật chứng của vụ án và thu hồi tài sản cho bị hại; bị cáo chưa có tiền án tiền sự, hoàn cảnh của bị cáo có khó khăn, có vợ và 01 con sinh năm 2020. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được HĐXX áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Riêng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án" theo điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS mà luật sư đề nghị áp dụng cho bị cáo HĐXX không chấp nhận, mà chỉ coi đây là tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải sau khi bị truy xét, bắt giữ. Về tình tiết giảm nhẹ hoàn cảnh gia đình khó khăn, lần đầu phạm tội, cha mẹ già yếu theo khoản 2 Điều 51 BLHS mà luật sư đề nghị HĐXX chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chiếm đoạt của Ngân hàng tổng số tiền là 660.000.000 đồng, cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho Ngân hàng số tiền 647.642.000 đồng, nên buộc bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 12.358.000 đồng cho Ngân hàng T. Riêng đối với anh Nguyễn Sơn L đã nhận lại tài sản là điện thoại di động Iphone 12 nên không đề cập giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 túi vải ba lô màu đen; 01 ví da màu đen; 01 đôi giầy da màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 quần vải ngắn màu bạc, có chữ "ABERTROMBIE FITCH"; 01 áo thun ngắn tay màu trắng, có chữ "ADIDAS"; 01 quần vải Kaki màu xám, có chữ "ZARA"; 01 quần đùi vải màu xám, có chữ "ADIDAS"; 01 quần vải Kaki màu kem, có chữ "FASHION"; 01 áo sơmi ngắn tay màu trắng, có chữ "SEVEN STAR"; 01 túi vải màu xanh tím than; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu xanh trắng, có chữ "VIỆT NHẬT BLUE"; 01 khẩu trang màu xanh trắng có chữ "KF94"; 01 quần Jean màu xanh trắng; 01 chai nước bằng nhựa loại 430ml có nhãn ghi "Đảnh Thạnh" bên trong còn nước; 01 đôi dép nhựa màu nâu; 01 chai nước loại 330ml, có nhãn ghi "number 1" bên trong còn nước; 01 áo khoác dài tay, màu xanh đen, có mũ trùm đầu; 01 quần lót vải màu trắng; 02 tờ giấy hóa đơn rút tiền ngân hàng S. Đây là các vật dụng thu giữ được của bị cáo nhưng không còn giá trị sử dụng nên tuyên tiêu hủy.

- Đối với 01 khẩu súng màu đen dài 22cm, kèm theo một hộp tiếp đạn, bên trong không có đạn; 01 roi điện màu đen; 01 con dao dài khoảng 23cm, lưỡi bằng kim loại dài 11,5cm; đây là công cụ phạm tội nên tuyên tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Redmi màu đen thu giữ của bị cáo, đây là tài sản do dùng tiền phạm tội mua mà có; nên tuyên tiếp tục tạm giữ, quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 thẻ căn cước công dân số 046091006218, 01 Chứng minh nhân dân số 191756698 mang tên Lê Phú C; 01 điện thoại di động hiệu Nokia N1280 do không liên quan đến vụ án, nên tuyên trả lại cho Lê Phú C.

- Đối với 01 USB màu bạc được trích ra từ Camera phòng giao dịch Đ, ngân hàng V chi nhánh Đà Nẵng, là dữ liệu điện tử chứa đựng chứng cứ của vụ án, nên tiếp tục được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Grande màu xám biển kiểm soát 37D1 - 902.43 là của chị Nguyễn Thị L nhờ chị ruột là Nguyễn Thị L (sinh năm: 1980; trú: xã S, huyện L, tỉnh Nghệ An) đứng tên chủ sở hữu. Khi chị L đi xuất khẩu lao động có để lại chiếc xe trên cho Lê Phú C sử dụng. Chị L và chị L không biết C sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu nên không đề cập xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Phú C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với các vấn đề có liên quan khác:

- Hành vi tàng trữ, sử dụng súng nhựa nén lò xo bắn bi và roi điện của Lê Phú C, Phòng cảnh sát hình sự Công an thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Phú C về hành vi "Tàng trữ trái phép đồ chơi nguy hiểm bị cấm" và "Tàng trữ, sử dụng trái phép công cụ hổ trợ" là phù hợp.

- Đối với chị Nguyễn Thị L cho Lê Phú C mượn xe mô tô và mượn tài khoản Ngân hàng để sử dụng, nhưng chị Lương không biết việc C sử dụng xe và tài khoản Ngân hàng vào việc phạm tội, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Phú C phạm tội *"Cướp tài sản"* .

2. Căn cứ: Điểm a khoản 4 Điều 168; điểm p khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Phú C 20 (Hai mươi) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày21/4/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc Lê Phú C phải bồi thường cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam số tiền là 12.358.000 đồng (Mười hai triệu, ba trăm năm mươi tám ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người có nghĩa vụ thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tuyên:

- Tiêu hủy: 01 túi vải ba lô màu đen; 01 ví da màu đen; 01 đôi giầy da màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 01 quần vải ngắn màu bạc, có chữ "ABERTROMBIE FITCH"; 01 áo thun ngắn tay màu trắng, có chữ "ADIDAS"; 01 quần vải Kaki màu xám, có chữ "ZARA"; 01 quần đùi vải màu xám, có chữ "ADIDAS"; 01 quần vải Kaki màu kem, có chữ "FASHION"; 01 áo sơmi ngắn tay màu trắng, có chữ "SEVEN STAR"; 01 túi vải màu xanh tím than;01 mũ bảo

hiểm bằng nhựa màu xanh trắng, có chữ "VIỆT NHẬT BLUE"; 01 khẩu trang màu xanh trắng có chữ "KF94"; 01 quần Jean màu xanh trắng; 01 chai nước bằng nhựa loại 430ml có nhãn ghi "Đảnh Thạnh" bên trong còn nước; 01 đôi dép nhựa màu nâu; 01 chai nước loại 330ml, có nhãn ghi "number 1" bên trong còn nước; 01 áo khoác dài tay, màu xanh đen, có mũ trùm đầu; 01 quần lót vải màu trắng; 02 tờ giấy hóa đơn rút tiền ngân hàng Sacombank; 01 khẩu súng màu đen dài 22cm, kèm theo một hộp tiếp đạn, bên trong không có đạn; 01 roi điện màu đen; 01 con dao dài khoảng 23cm, lưỡi bằng kim loại dài 11,5cm.

- Tiếp tục tạm giữ, quy trữ 01 điện thoại di động Redmi màu đen thu giữ của bị cáo, để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Lê Phú C 01 thẻ căn cước công dân số 046091006218, 01 Chứng minh nhân dân số 191756698 mang tên Lê Phú C; 01 điện thoại di động hiệu Nokia N1280.

(Vật chứng trên hiện Cục Thi hành án TP. Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2023).

4. **Về án phí**: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Phú C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 617.900 đồng (Sáu trăm mười bảy ngàn, chín trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự. Các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đà Nẵng;
-VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV- CATPĐN;
- PC 45 - CA TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS – Công an Tp Đà Nẵng;
- Trại giam Hoà Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

Trần Minh Long